

# Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

**CÔNG TY TNHH MTV  
XSKT TÂY NINH  
3900244438**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tây Ninh, ngày 08 tháng 3 năm 2023*

Số: 15 /BC-XSKT

## I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1;

+ Tổng doanh thu (chưa có VAT) 5.279,977 tỷ đồng, đạt 102,65% so với kế hoạch năm;

+ Lợi nhuận trước thuế 724,144 tỷ đồng, đạt 111,92% so với kế hoạch năm;

+ Tổng số thuế và các khoản đã nộp Nhà nước 1.952,725 tỷ đồng, đạt 100%.

- Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

### + **Thuận lợi:**

Công ty được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Giám sát xổ số kiến thiết, các cơ quan hữu quan trong tỉnh. Sự đồng hành của các đại lý vé số đã tạo mọi điều kiện đưa tờ vé số Tây Ninh có mặt hầu hết trên thị trường của 21 tỉnh thành khu vực miền Nam (từ Bình Thuận, Lâm Đồng trở vào). Các Công ty xổ số kiến thiết trong khu vực đoàn kết, đạt được sự đồng thuận cao, áp dụng nhiều biện pháp kinh doanh mang lại hiệu quả trong hoạt động kinh doanh xổ số kiến thiết.

Ban lãnh đạo và người lao động luôn năng động, sáng tạo, không ngừng đổi mới công tác quản lý, đề ra nhiều biện pháp, giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

### + **Khó khăn:**

Bên cạnh các thuận lợi trên, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng gặp không ít khó khăn như: thời tiết không thuận lợi, vé số giả được làm giả tinh vi dưới nhiều hình thức như: cạo sửa, tô xóa, in giả bằng công nghệ cao...

## **BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		<b>565.590.000</b>	<b>580.486.024</b>	
a)	Vé xổ số truyền thống (qui về vé 10.000)	vé	557.700.000	570.817.796	
b)	Vé xổ số tự chọn (qui về vé 10.000)	vé	5.700.000	6.554.675	
c)	Doanh thu khác (qui về mệnh giá 10.000)	vé	2.190.000	3.113.553	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	<b>5.143,718</b>	<b>5.279,977</b>	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	<b>647,000</b>	<b>724,144</b>	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng			
5	Thuế và các khoản đã nộp nhà nước	Tỷ đồng	<b>1.952,725</b>	<b>1.952,725</b>	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	1000 USD			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Tỷ đồng			
8	Tổng số lao động	Người	114	109	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	41,032	44,781	
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,984	3,976	
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	37,048	40,805	

**Lưu ý: (\*)** Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.  
**Không có**

### BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
----	-----------	---------------------------	--------------------------	-------------------	--------------------	---	---



Dự án quan trọng quốc gia									
Dự án nhóm A									
Dự án nhóm B									

## 2. Các khoản đầu tư tài chính.

Đến ngày 31/12/2022 tổng số cổ phần tại Công ty CP In Hoàng Lê Kha Tây Ninh là 3.565 cổ phiếu tỷ lệ sở hữu 7,7% vốn điều lệ Công ty nhận đầu tư (mệnh giá 100.000 đồng/cổ phiếu), với giá trị đầu tư là 356.500.000 đồng. Trong năm 2022 cổ tức được chia là: 24.955.000 đồng (7%).

## III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON. Không có

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

### BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>1 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>										
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
<b>2 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</b>										
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									



Nguyễn Thanh Phong